

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TRONG CÁC ĐƠN VỊ KINH TẾ TƯ NHÂN

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI PHÁT TRIỂN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TRONG CÁC ĐƠN VỊ KINH TẾ TƯ NHÂN

1. Quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân

Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với sự tham gia của thành phần kinh tế tư nhân (*gọi tắt là KTTN*) là kết quả của quá trình nhận thức, tìm tòi, sáng tạo của Đảng, Nhà nước Việt Nam và cả hệ thống chính trị. Nhận thức về vị trí, vai trò của KTTN ngày càng rõ ràng, sâu sắc, thể hiện ý chí và nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân trong việc thúc đẩy đất nước phát triển nhanh chóng và bền vững.

Ngay từ Đại hội VI (năm 1986) của Đảng “*coi nền kinh tế có cơ cấu nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ quá độ*”, chính thức thừa nhận KTTN là một thành phần quan trọng trong đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam, tạo cơ sở chính trị cho những đột phá tiếp theo của Đảng trong nhận thức về vị trí, vai trò của KTTN.

Đại hội VII nhấn mạnh: “*Kinh tế tư bản tư nhân được phát triển không hạn chế về quy mô và địa bàn hoạt động trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm*”, đã nhận thức khá rõ về vị trí, vai trò của KTTN và khích lệ, tạo điều kiện tốt nhất cho KTTN phát triển.

Đại hội VIII tiếp tục khẳng định tất cả các thành phần kinh tế được đối xử một cách bình đẳng, công bằng. Trong đó, tạo điều kiện về vốn, hành lang pháp lý, thủ tục hành chính... để các nhà kinh doanh tư nhân yên tâm đầu tư sản xuất, đặc biệt nhấn mạnh: Kinh tế cá thể, tiểu chủ có vị trí quan trọng, lâu dài¹. Trên cơ sở đường lối và quan điểm của Đảng đối với KTTN, nước ta đã có những đổi mới về cơ chế, chính sách để phát triển KTTN, đặc biệt là sự ra đời của Luật Doanh nghiệp năm 2000 đã đánh dấu bước ngoặt mới nhằm thúc đẩy KTTN phát triển ở tầm cao.

Đại hội IX (năm 2001) tiếp tục nhấn mạnh vị trí, vai trò quan trọng của thành phần KTTN: “*Kinh tế tư bản tư nhân được khuyến khích phát triển không hạn chế về quy mô trong những ngành, nghề, lĩnh vực và địa bàn mà pháp luật không cấm*”. Sau hơn 15 năm thực hiện đường lối đổi mới, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX đã họp Hội nghị lần thứ 5. Hội nghị đánh giá cao vai trò của KTTN, coi KTTN là bộ phận không thể thiếu của nền kinh tế quốc dân và ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 18/3/2002 “*về tiếp tục đổi mới cơ*

¹ <https://tuyengiao.vn/tu-duy-ly-luan-cua-dang-cong-san-viet-nam-ve-phat-trien-kinh-te-tu-nhan-trong-thoi-ky-doi-moi-155034>

ché, chính sách, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển KTTN” với nhiều giải pháp quan trọng khuyến khích phát triển KTTN và đầu tư tư nhân.

Đại hội X, Đảng ta khẳng định: “KTTN có vai trò quan trọng, là một trong những động lực của nền kinh tế”. “Tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình KTTN đầu tư phát triển theo quy định pháp luật, không hạn chế về quy mô, ngành nghề, lĩnh vực, địa bàn. Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử; thực sự bình đẳng, tạo thuận lợi để các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hộ kinh doanh được tiếp cận các nguồn vốn tại các tổ chức tín dụng của Nhà nước, kể cả quỹ hỗ trợ phát triển; được đáp ứng thuận lợi nhu cầu sử dụng đất làm mặt bằng sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp lớn của tư nhân, các tập đoàn KTTN có nhiều chủ sở hữu với hình thức công ty cổ phần”.

Nghị quyết Đại hội XI tiếp tục nhấn mạnh vai trò của KTTN: “Hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát triển mạnh KTTN trở thành một trong những động lực của nền kinh tế. Phát triển mạnh các loại hình KTTN ở hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế theo quy hoạch và quy định của pháp luật”².

Đại hội XII: “Hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo thuận lợi phát triển mạnh KTTN ở hầu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế, trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp. Khuyến khích hình thành các tập đoàn KTTN đa sở hữu và tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước”. Đến Hội nghị Trung ương lần thứ 5 khóa XII đã họp và ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 3/6/2017 “*về phát triển KTTN trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*”, với các mục tiêu cụ thể và 5 nhóm giải pháp khuyến khích, hỗ trợ phát triển khu vực KTTN.

Tại Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “*KTTN được khuyến khích phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực mà pháp luật không cấm, được hỗ trợ phát triển thành các công ty, tập đoàn KTTN mạnh, có sức cạnh tranh cao. Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân hợp tác, liên kết với doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã, kinh tế hộ; phát triển các công ty cổ phần có sự tham gia rộng rãi của các chủ thể xã hội, nhất là người lao động*”³.

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, Đảng ta thống nhất và nâng cao nhận thức về sự phát triển mạnh mẽ của KTTN ở Việt Nam: “*Phát triển mạnh khu vực KTTN của người Việt Nam cả về số lượng, chất*

² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.209.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.1, tr.130.

lượng, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế. Xóa bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển KTTN; hỗ trợ KTTN đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động. Khuyến khích hình thành, phát triển những tập đoàn KTTN lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh khu vực, quốc tế⁴”.

Đặc biệt, trong tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: *Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế. Các thành phần kinh tế hoạt động theo pháp luật đều là bộ phận hợp thành quan trọng của nền kinh tế, bình đẳng trước pháp luật cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh. Trong đó, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác không ngừng được củng cố và phát triển; KTTN là một động lực quan trọng của nền kinh tế; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội⁵”.*

Kế thừa, phát huy tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, ngày 10/10/2023, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 41-NQ/TW về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới. Theo đó, Nghị quyết số 41-NQ/TW đã sắp xếp, bổ sung một số nhiệm vụ giải pháp mới; nhiều nội dung trong các nhiệm vụ giải pháp được đổi mới, hoàn thiện để đáp ứng quan điểm, mục tiêu và phù hợp với bối cảnh mới; tạo cơ sở, căn cứ chính trị quan trọng cho sự ra đời của các cơ chế, chính sách mới tạo động lực để phát triển và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Thể chế hóa các quan điểm, chủ trương nói trên, Nhà nước đã ban hành các bộ luật và văn bản hướng dẫn về doanh nghiệp, cụ thể là: Luật Doanh nghiệp được ban hành và thay thế cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển của nền kinh tế vào các năm 1999, 2005, 2014, 2020. Bên cạnh đó, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (năm 2017) đã quy định các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, gồm hỗ trợ tiếp cận tín dụng; hỗ trợ thuế, kế toán; hỗ trợ mặt bằng sản xuất; hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; hỗ trợ mở rộng thị trường; hỗ trợ thông tin, tư vấn pháp lý; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực. Cùng với đó là một loạt những chính sách hỗ trợ doanh

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2021, t.I, tr.240.

⁵ Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, tr. 25, 26, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022.

ngành đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị cũng được ban hành nhằm thúc đẩy doanh nghiệp khu vực tư nhân phát triển, nâng cao năng lực.

Chính phủ ban hành các chương trình hành động: (1) Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển KTTN trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa⁶ (với mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 có khoảng 1,5 triệu doanh nghiệp (*trong đó có 60.000 đến 70.000 doanh nghiệp quy mô vừa và lớn*); đến năm 2030 có ít nhất 2 triệu doanh nghiệp; hình thành và phát triển nhiều tập đoàn KTTN mạnh, có tiềm lực, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế. (2) Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới⁷, phấn đấu đến năm 2045, phấn đấu một số doanh nhân làm chủ các tập đoàn có khả năng dẫn dắt các chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp, tiến tới hình thành một số chuỗi giá trị của Việt Nam trong các ngành ưu tiên, có thế mạnh của đất nước. Hình thành và phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam có quy mô, năng lực và trình độ đáp ứng mục tiêu quốc gia phát triển, thu nhập cao, có vị thế, uy tín trong khu vực và trên trường quốc tế.

2. Sự cần thiết phải phát triển Đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN

“Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam; Đảng ra đời, tồn tại và phát triển là vì lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc”⁸.

Tổ chức cơ sở đảng là nền tảng của Đảng, hạt nhân chính trị, cầu nối giữa Đảng với Nhân dân, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ở cơ sở. Theo đó, công tác phát triển đảng viên trong các đơn vị KTTN góp phần bổ sung lực lượng, bảo đảm sự kế thừa, phát triển của tổ chức đảng.

Vị thế, vai trò của Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong hệ thống chính trị đã được khẳng định trong Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013)⁹ và điều đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp,

⁶ Theo Nghị quyết số 45/NQ-CP, ngày 31/3/2023 của Chính phủ.

⁷ Theo Nghị quyết số 66/NQ-CP, ngày 09/5/2024 của Chính phủ; đề ra mục tiêu đến năm 2030 tương tự như Nghị quyết số 45/NQ-CP.

⁸ Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, tr. 29, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022.

⁹ Khoản 2, Điều 9 và Điều 10, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013).

chính đáng của thành viên, hội viên tổ chức mình. Đặc biệt, Hiến pháp năm 2013 đã dành riêng một điều quy định về Công đoàn, theo đó, ngoài việc đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, Công đoàn còn có vai trò trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phát triển KTTN thực sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế vẫn tuân thủ theo đúng nguyên lý, lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, phát triển nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, trong đó coi trọng và phát huy KTTN. Song, muốn KTTN phát triển theo đúng quỹ đạo, đúng định hướng xã hội chủ nghĩa tất yếu phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý của Nhà nước, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, sự vào cuộc cả hệ thống chính trị. Nhà nước vừa phải vận dụng các công cụ kinh tế, pháp luật để quản lý, vừa phải có thực lực kinh tế. Trong đó, kinh tế nhà nước không chỉ giữ vai trò chủ đạo, mà còn là lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước định hướng và điều tiết nền kinh tế, tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy các thành phần kinh tế cùng phát triển¹⁰.

Thực tiễn cho thấy, KTTN đã góp phần quan trọng trong huy động các nguồn lực xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh du lịch, khu đô thị, sản xuất ô tô, nông nghiệp công nghệ cao, thương mại, dịch vụ. Hiệu quả nổi bật của các tập đoàn KTTN gần đây thể hiện khá rõ điều này.

Do đó, trước yêu cầu phát triển ngày càng lớn mạnh khối KTTN, việc phát triển đảng trong các đơn vị KTTN có vai trò rất quan trọng trong lãnh đạo, định hướng, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp hoạt động đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đúng định hướng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; làm cho doanh nghiệp phát triển lành mạnh, hiệu quả, góp phần làm cho KTTN trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Tổ chức Công đoàn là một tổ chức không thể thiếu để đứng giữa mối quan hệ của người lao động và người sử dụng lao động; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của hai bên, hài hòa mối quan hệ này để cùng phát triển, giữ ổn định trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đoàn Thanh niên giúp người lao động nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật, trách nhiệm, tạo sân chơi bổ ích cho đoàn viên, thanh niên, là môi trường để đoàn viên, thanh niên cống hiến,

¹⁰ Ban Tuyên giáo Trung ương: *Một số vấn đề về lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, dư luận trong nước và quốc tế về bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr238.

rèn luyện và trưởng thành, đồng thời giúp doanh nghiệp phát huy sức trẻ, tinh tiên phong, đi đầu của thanh niên trong sản xuất, kinh doanh, thông qua đó góp phần xây dựng lớp thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức công dân, có trình độ, năng lực; phát hiện, bồi dưỡng những đoàn viên ưu tú làm nòng cốt cho các hoạt động và giới thiệu, tạo nguồn để xây dựng tổ chức đảng trong đơn vị kinh tế tư nhân.

Từ năm 1996 đến nay, để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phát triển đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN, Đảng ta ban hành nhiều văn bản quan trọng như: Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 23/11/1996 của Bộ Chính trị về “tăng cường công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần tư nhân (gọi tắt là doanh nghiệp tư nhân) và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài”; Quy định 163-QĐ/TW, ngày 15/4/2006 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong trường học, bệnh viện ngoài công lập; Quy định số 15-QĐ/TW, ngày 28/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về đảng viên làm KTTN”; Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa X) “về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”; Kết luận số 80-KL/TW, ngày 29/7/2010 của Ban Bí thư (khóa X) “về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW, của Bộ Chính trị (khóa VIII) trong tình hình mới”; Quy định 170-QĐ/TW, ngày 07/3/2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp tư nhân; Quy định 171-QĐ/TW, ngày 07/3/2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các doanh nghiệp có vốn nước ngoài; Thông báo Kết luận số 22-TB/TW, ngày 11/4/2017 của Bộ Chính trị (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) “về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”; Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) “về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị KTTN”; Hướng dẫn số 08-HD/BTCTW, ngày 27/9/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về kết nạp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng; Quy định 47-QĐ/TW, ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở xuống; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; Thông báo số 437-TB/BTCTW, ngày 14/7/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về kết quả hội thảo chuyên đề về công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên và doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Coi trọng công tác phát triển đảng viên, bảo đảm số lượng, chất lượng. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên trong công nhân trực tiếp sản xuất, trí thức và doanh nhân”¹¹.

II. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TRONG CÁC ĐƠN VỊ KTTN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA THỜI GIAN QUA

1. Sự quan tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh đối với công tác phát triển đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác phát triển đảng, đoàn thể trên địa bàn tỉnh, bám sát chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về phát triển đảng, đoàn thể trong KTTN, từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa, Ban Chỉ đạo phát triển đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN cấp tỉnh (*gọi tắt là Ban Chỉ đạo 03 tỉnh*), UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo về phát triển đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN (*Phụ lục 1*); thành lập Đoàn Kiểm tra tiến hành kiểm tra đối với 12 cấp ủy về công tác phát triển đảng viên trong nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Chỉ đạo 03 tỉnh ban hành Quy chế hoạt động và lập 03 Đoàn Khảo sát do đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo làm trưởng đoàn, trực tiếp khảo sát, làm việc với 24 đơn vị KTTN tại các địa phương, khu công nghiệp, khu du lịch để nắm tình hình, vận động thành lập tổ chức đảng và phát triển đảng viên trong doanh nghiệp. Ban chỉ đạo chỉ đạo các thành viên chủ động xây dựng quy chế làm việc với các cấp ủy địa phương để thống nhất về biện pháp thực hiện, đảm bảo tính thông suốt, đồng bộ, hiệu quả; tổ chức hội nghị gặp mặt các bí thư, chủ doanh nghiệp (*có tổ chức đảng*) nhằm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Định kỳ, UBND tỉnh tổ chức hội nghị gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ cho doanh nghiệp, hợp tác xã, các hộ kinh doanh phục hồi và phát triển bền vững.

Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã chủ động cụ thể hóa thành nghị quyết, kế hoạch, hướng dẫn... để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, phù hợp với đặc điểm tình hình của đảng bộ và các tổ chức đảng trực thuộc. Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục được Ban Chỉ đạo 03 tỉnh và ban chỉ đạo, tổ công tác cấp huyện quan tâm, phát huy hiệu quả; các phương tiện thông tin đại chúng; các cơ quan truyền thông của tỉnh luôn chủ động đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác phát triển đảng, đoàn thể trong KTTN,

¹¹ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.1, tr.186, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.

qua đó góp phần tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, chủ doanh nghiệp và người lao động về yêu cầu, nhiệm vụ trong công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong các đơn vị KTTN.

2. Công tác phát triển đảng, đoàn thể trong các đơn vị KTTN đạt nhiều kết quả rất tích cực (Phụ lục 2)

Nhờ sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong các đơn vị KTTN thời gian qua đạt nhiều kết quả tích cực. Đến ngày 30/6/2024¹², có 12.672 đơn vị KTTN đang hoạt động trên địa bàn tỉnh (chiếm 85,2% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động) với 146.969 lao động, trong đó, kết quả công tác phát triển đảng, đoàn thể như sau:

- Tổ chức đảng và đảng viên: Toàn Đảng bộ tỉnh có 134 tổ chức đảng (8 đảng bộ cơ sở; 02 đảng bộ cơ sở đặc thù; 79 chi bộ cơ sở; 21 chi bộ dưới cơ sở thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn; 05 chi bộ cơ sở đặc thù; 19 chi bộ dưới cơ sở đặc thù) và 2.127 đảng viên đang sinh hoạt Đảng trong các tổ chức đảng thuộc loại hình các đơn vị KTTN (chiếm 4,27% tổng số đảng viên), trong đó có 86 đảng viên là chủ đơn vị KTTN.

Riêng năm 2022, Khánh Hòa đứng thứ 3 khu vực miền Trung - Tây Nguyên về kết nạp đảng trong các đơn vị KTTN. Đến năm 2023 đã vươn lên đứng thứ 6 cả nước về kết nạp đảng viên mới. Trong đó, công tác phát triển đảng trong đơn vị KTTN đạt nhiều thành tích nổi bật. Đến nay, toàn Đảng bộ tỉnh đã kết nạp **được 532 đảng viên trong các đơn vị KTTN, đạt 96,7% kế hoạch đề ra trong giai đoạn 2020 - 2025.**

Về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị của đảng viên¹³: *Trình độ chuyên môn*: trung cấp (191); cao đẳng (234); đại học (1.290); trên đại học (19). *Trình độ lý luận chính trị*: sơ cấp (543); trung cấp (227); cao cấp, cử nhân (7).

- Tổ chức công đoàn và đoàn viên: Toàn tỉnh có 563 công đoàn cơ sở và 46.803 đoàn viên trong các đơn vị KTTN.

- Tổ chức đoàn, hội thanh niên, đoàn viên: 120 tổ chức đoàn, hội thanh niên, với 1.640 đoàn viên, hội viên trong các đơn vị KTTN.

Các huyện, thị, thành ủy và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh thành lập được 10 tổ chức đảng đặc thù để thực hiện nhiệm vụ xây dựng lực lượng nòng cốt, phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu dân cư chưa có tổ chức đảng, nhằm thực hiện mục tiêu hình

¹² Theo Báo cáo số 15-BC/BCĐ, ngày 07/8/2024 của Ban Chỉ đạo 03 tỉnh.

¹³ Theo Báo cáo 484-BC/TU, ngày 21/6/2024 công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay.

thành các tổ chức đảng độc lập trong mỗi doanh nghiệp. Trong đó, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh đã thành lập 02 đảng bộ cơ sở tại các khu công nghiệp: Khu Công nghiệp Suối Dầu (*Đảng bộ Xây dựng Lực lượng Chính trị Khu Công nghiệp Suối Dầu*), Khu Công nghiệp Diên Phú & Đắc Lộc (*Đảng bộ Nông cốt Cụm Công nghiệp Diên Phú & Đắc Lộc*), Thành ủy Nha Trang thành lập 02 chi bộ và Huyện ủy Vạn Ninh thành lập 04 chi bộ. Các đảng bộ cơ sở trong các khu công nghiệp đã phát huy tốt vai trò nòng cốt, hạt nhân lãnh đạo chính trị ở khu công nghiệp, cụm công nghiệp, thực hiện tốt công tác phát triển đảng tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp (từ khi thành lập đến nay, các tổ chức đảng đã kết nạp được 278 đảng viên, tách thành lập 08 chi bộ, trong đó: Đảng bộ Xây dựng Lực lượng Chính trị Khu Công nghiệp Suối Dầu kết nạp được 114 đảng viên; Đảng bộ nông cốt Cụm Công nghiệp Diên Phú và Đắc Lộc kết nạp được 164 đảng viên). Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng trong các đơn vị KTTN được thực hiện đúng thẩm quyền, quy định của Đảng¹⁴.

Thời gian qua, các tổ chức đảng trong các đơn vị KTTN ngày càng khẳng định được vị trí, vai trò của mình, đồng hành cùng doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, là cầu nối giữa các cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp, phối hợp tham gia giải quyết hợp lý các quyền lợi của doanh nghiệp, người lao động, các tranh chấp, khiếu nại; tuyên truyền, vận động người lao động và chủ doanh nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời chủ động phối hợp với chủ doanh nghiệp chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động... Tổ chức đảng và đảng viên cùng các thành viên trong bộ máy quản lý doanh nghiệp góp phần bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người lao động, tạo lập mối quan hệ giữa cấp ủy đảng với hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, ban giám đốc, tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp. Chất lượng đội ngũ đảng viên trong các đơn vị KTTN ngày càng được nâng lên, nhất là trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ; đa số đảng viên đã phát huy được tính tiên phong, gương mẫu, tích cực tham gia các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất, kinh doanh, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, nhờ đó vị trí, vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng trong các đơn vị KTTN ngày càng được củng cố, tăng cường.

3. Bài học kinh nghiệm

3.1. Thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, trong đó quan tâm đến tổ chức

¹⁴ Theo Báo cáo 484-BC/TU, ngày 21/6/2024 công tác xây dựng tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay.

đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong các đơn vị KTTN. Chú trọng thuyết phục, tuyên truyền, vận động chủ doanh nghiệp, đội ngũ quản lý doanh nghiệp hiểu và ủng hộ chủ trương phát triển đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN. Làm cho doanh nghiệp thấy rõ được lợi ích khi có tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp, là cầu nối gắn bó thường xuyên người lao động với doanh nghiệp, là chỗ dựa tin cậy, có nhiều đóng góp thiết thực, cụ thể vào sự phát triển, ổn định của doanh nghiệp.

3.2. Coi trọng công tác quán triệt, triển khai, cụ thể hóa các văn bản, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về phát triển đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN; tích cực, chủ động khảo sát, nắm tình hình doanh nghiệp, qua đó đề ra biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp với đặc điểm, tình hình địa phương, doanh nghiệp; tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ cho các tổ chức đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN; xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa cấp ủy (tổ chức đảng) với chủ doanh nghiệp.

3.3. Chủ động, tích cực trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện với quyết tâm chính trị cao; kết hợp chặt chẽ, đồng bộ, toàn diện trong công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong đơn vị KTTN. Bám sát mục tiêu xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể gắn với phát triển kinh tế - xã hội; phát huy tốt vai trò của các tổ chức đảng đặc thù hoạt động theo Quy định số 12-QĐ/TU, ngày 03/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tính tích cực, chủ động của đội ngũ cộng tác viên.

3.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc; tiếp tục cải cách hành chính trong Đảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ phù hợp với tình hình thực tế hiện nay; kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm.

III. TIẾP TỤC THỰC HIỆN HIỆU QUẢ, ĐỒNG BỘ CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ TRONG CÁC ĐƠN VỊ KTTN

Để làm tốt công tác phát triển đảng, đoàn thể trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, các địa phương, cơ quan, đơn vị cần tiếp tục quan tâm một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục thành lập tổ chức đảng, kết nạp đảng viên trong các đơn vị KTTN theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp nhiều hình thức tuyên truyền, vận động, trong đó ban chỉ đạo, tổ công tác của cấp ủy các cấp phải trực tiếp tiếp xúc, gặp gỡ, trao đổi với doanh nghiệp, qua đó nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; kịp thời tháo gỡ hoặc đề xuất với cơ quan chức năng giải quyết kịp thời kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp, qua đó củng cố niềm tin

cho doanh nghiệp, để doanh nghiệp thấy rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thành lập tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Hai là, thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp sát với đặc điểm, tình hình doanh nghiệp; quan tâm bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng, đoàn thể cho đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ, cán bộ đoàn thể bằng hình thức thích hợp; đổi mới, đơn giản hóa một số thủ tục, nghiệp vụ công tác Đảng, đoàn thể để đảm bảo hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy (*tổ chức đảng*) trong doanh nghiệp triển khai việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa cấp ủy (*tổ chức đảng*) với chủ doanh nghiệp.

Ba là, tiếp tục rà soát, thống kê các doanh nghiệp hoạt động ổn định, hiệu quả, có số lượng người lao động nhiều và một số mô hình doanh nghiệp đặc thù (*trường học tư thực, bệnh viện tư, phòng công chứng, ngân hàng thương mại tư nhân, quỹ tín dụng nhân dân, hợp tác xã,...*) để có biện pháp cụ thể thành lập tổ chức đảng, đoàn thể. Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, thống kê số lượng đảng viên đang làm việc tại các doanh nghiệp nhưng sinh hoạt đảng tại nơi cư trú, qua đó có biện pháp vận động chủ doanh nghiệp đồng thuận, ủng hộ chủ trương thành lập tổ chức đảng tại các doanh nghiệp đủ điều kiện.

Bốn là, các cấp ủy tổ chức lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới cho công nhân, người lao động trong doanh nghiệp phải linh hoạt về hình thức, nội dung, biện pháp nhưng vẫn đảm bảo theo quy định chung (*lựa chọn thời gian, địa điểm phù hợp; kết hợp hình thức lên lớp với tự nghiên cứu;...*).

Năm là, tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong phát triển đảng, đoàn thể của các tổ chức đảng đặc thù theo Quy định số 12-QĐ/TU ngày 03/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của đội ngũ công tác viên, trên cơ sở đó kịp thời thay thế công tác viên không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Sáu là, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đẩy mạnh công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn, đoàn thanh niên trong doanh nghiệp; đổi mới và nâng cao chất lượng phong trào, hoạt động để góp phần phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng; quan tâm, chú trọng phát triển đảng viên đối với đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn thanh niên trong doanh nghiệp.

Bảy là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc cấp ủy, chính quyền, các cơ quan chức năng trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp tháo gỡ khó

khăn, phục hồi sản xuất kinh doanh, nhất là các thủ tục đầu tư, đất đai, các gói hỗ trợ về thuế, vay vốn, thu hút nguồn lao động, nguyên liệu sản xuất, thị trường... giúp các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hiệu quả, ổn định.

Tám là, tiếp tục duy trì tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp để giúp doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất, xem đây là diễn đàn, kênh thông tin tin cậy để doanh nghiệp bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, qua đó tin tưởng, ủng hộ chủ trương phát triển đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp được thuận lợi.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Tháng 9 năm 2024